TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 01- 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hiển
Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 404/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 háng 10 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thuý H, sinh năm 1985 (vắng mặt).
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TĐ, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn chị Võ Thuý H trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị Võ Thuý H và anh Nguyễn Văn Đ chung sống vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TĐ. Quá trình chung sống giữa anh chị phát sinh mẫu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh Đ không quan tâm gia đình, gia đình có hoà giải nhưng không được. Nay chị H xin ly hôn anh Đ.
- Về con chung: Nguyễn Trúc L (nữ), sinh ngày 06/02/2008 đang do anh chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn con có nguyện vọng sống với ai người đó nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.
- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

* *Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thuý H có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Võ Thuý H và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên tinh thần tự nguyện, chị H khai có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Đầm Dơi. Tuy nhiên, tại công văn số 67/UBND-VP ngày 11/9/2023 của Uỷ ban nhân dân xã TĐ xác nhận qua rà soát tàng thư đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TĐ thì hiện tại không có tên của chị Võ Thuý H. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định *"Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng..."*. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét thấy, cháu Trúc L đang do anh chị nuôi dưỡng, cháu L có nguyện vọng được sống với anh Đ nên tiếp tục giao cho anh Đ nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng anh Đ không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị H xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, diểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các điều 15, 53, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Võ Thuý H và anh Nguyễn Văn Đ là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Trúc L (nữ), sinh ngày 06/02/2008 cho anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Chị Võ Thuý H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thuý H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000594 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống Đ hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung